TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUYÊN HOÁ** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2020/QĐST - HNGĐ	*Tuyên Hóa, ngày 26 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 29/2020/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Hà Văn S, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/6/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/6/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa chị Nguyễn Thị T và anh Hà Văn S.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Hà Văn S thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Hà Văn S thừa nhận vợ chồng có hai đứa con chung tên là Hà Bảo C, sinh ngày: 07/6/2013 và Hà Thị Bảo L, sinh ngày: 19/3/2017. Hai bên nhất trí tự nguyện thỏa thuận giao hai con Hà Bảo C và Hà Thị Bảo L cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, anh Hà Văn S có trách nhiệm và nghĩa cụ cấp dưỡng tiền nuôi con Hà Bảo C mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian tính từ tháng 7/2020.

Chị Nguyễn Thị T không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung của anh Hà Văn S, khi cần thiết vì lợi ích của con thì anh Sáng có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị T và anh Hà Văn S thừa nhận vợ chồng không có tài sản và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T đã nộp tiềm tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai số 0003885 ngày 29/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, nay thuận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ và sẽ được nhận lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Hà Văn S phải chịu 150.000đ. Chị Nguyễn Thị T và anh Hà Văn S tự nguyện thỏa thuận sẽ khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T được nhận lại.

Như vậy hai bên đã nộp đủ các khoản án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKS Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS Tuyên Hoá;
- Các đương sự;
- UBND xã m;
- Lưu HSTA.

THẨM PHÁN

Đã Ký

Trần Thanh Dần